TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 258/2024/HS-ST
Ngày: 23 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tuý Phượng

- Ông Lê Văn Công

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đình Giang, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 289/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

LHB, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 6, Lý Tế Xuyên, TDP 10, KHP 3, phường LĐ, thành phố TĐ, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LHP, sinh năm 1972 và mẹ NTH, sinh năm 1972; tiền án: Không, tiền sự: ngày 15/11/2023 Công an phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý theo Quyết định số 390/QĐ-XPHC, bị cáo chưa nộp phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/3/2024 bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: HTTT, sinh năm 1997; thường trú: Ấp PT, xã PTB, huyện HN, tỉnh ĐT; chỗ ở: 30/8 khu phố Đ, phường VP, thành phố TA, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông CVT, sinh năm 1997; thường trú: Xóm HS, xã CT, huyện CX, tỉnh HT; chỗ ở: 49 NCQ, phường TB, thành phố TĐ, Thành phố H, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà NMH, sinh năm 1972; thường trú: Số 6, LTX, TDP 10, KP3, phường LĐ, thành phố TĐ, Thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/02/2024, LHB điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ, biển số: 59S2-076.99 đến tiệm thuốc tây Tâm An tại địa chỉ 30/8 khu phố Đông, phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để mua tăm bông nhưng không có. Tại đây, Bảo nhìn thấy chủ tiệm là HTTT đang sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256Gb nên Bảo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà Trang để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý định B hỏi bà T mượn điện thoại gọi về cho vợ nhờ nạp tiền qua ứng dụng Momo để bà T rút hộ tiền thì bà T đồng ý và đưa điện thoại cho B. B cầm điện thoại của bà T bỏ chạy ra xe mô tô, nổ máy và điều khiển tẩu thoát. Đến khoảng 12 giờ ngày 01/3/2024 B đem điện thoại nêu trên đến cửa hàng điện thoại di động Phước Thu tại địa chỉ 49 Ngô Chí Quốc, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho chủ cửa hàng là ông CVT, B nói điện thoại của Bảo nên ông T đồng ý mua với số tiền 2.300.000 đồng, số tiền này Bảo đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 05/3/2024 Bảo đến Công an phường Vĩnh Phú đầu thú về hành vi cướp giật trên.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256 GB; 01 xe mô tô Wave màu đỏ, số máy NF100ME-0056777, số khung NF100M-0056777, biển số 59S2-076.99; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256 GB trị giá 11.000.000 đồng.

Cáo trạng số 262/CT-VKS -TA ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo LHB về "Tội cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, Điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo LHB mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tiền bồi thường trị giá chiếc điện thoại từ gia đình bị cáo, không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256 GB quá trình điều tra xác định là của bị hại nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả cho bị hại.

Đối với 01 xe mô tô Wave màu đỏ, số máy NF100ME-0056777, số khung NF100M-0056777, biển số 59S2-076.99, quá trình điều tra xác định xe do bị cáo đứng tên, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu trắng: Quá trình điều tra xác định đây là áo bị cáo mặc vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.b

Đối với số tiền 2.300.000 đồng bán điện thoại, ông Tiến yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho ông, tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường nên cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho ông Tiến.

Đối với hành vi mua điện thoại di động Ipone 12 Promax màu trắng 256GB của ông Tiến mua từ bị cáo, quá trình điều tra ông Tiến không biết điện thoại trên do Bảo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xử lý.

- Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến bị hại: Không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến ông T trong quá trình điều tra: Yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.300.000 đồng.

- Ý kiến bà H: Bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 10.000.000 đồng đã bồi thường thay cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo LHB khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/02/2024 tại tiệm thuốc tây Tâm An địa chỉ 30/8 khu phố Đông, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo LHB có hành vi cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256GB trị trí 11.000.000 đồng của bà HTTT và nhanh chóng lên xe mô tô tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256 GB quá trình điều tra xác định là của bị hại nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả cho bị hại.

Đối với xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu HONDA-WAVE, số máy NF100ME-0056777, số khung NF100M-0056777, biển số 59S2-076.99, quá trình điều tra xác định xe do bị cáo đứng tên, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu trắng: Quá trình điều tra xác định đây là áo bị cáo mặc vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với CVT có hành vi mua điện thoại di động Ipone 12 Promax màu trắng 256GB từ bị cáo, quá trình điều tra ông Tiến không biết điện thoại trên do Bảo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xử lý.

Buộc bị cáo có trách nhiệm trả lại cho ông CVT số tiền 2.300.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Minh Hường không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 10.000.000 đồng nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 171; Điều 46; 47; 48; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo LHB phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo LHB 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2024

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Hoàng Bảo có trách nhiệm trả lại cho ông Cao Văn Tiến số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu HONDA-WAVE, số máy NF100ME-0056777, số khung NF100M-0056777, biển số 59S2-076.99

- Tịch thu tiêu huỷ 01 áo sơ mi dài tay màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2024).

3. Về án phí: Buộc bị cáo LHB phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nhâm